

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 25-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Văn Hòa

Bà Hoàng Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Tài, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/HS-ST, ngày 20 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/HS-ST, ngày 11/5/2023 đối với bị cáo:

Hứa Văn N, sinh ngày 01 tháng 3 năm 1986. tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không theo tôn giáo nào; con ông Hứa Văn Quân, sinh năm 1941 và bà Hoàng Thị Kẹt, sinh năm 1943; vợ đã ly hôn và 01 người con sinh năm 2007; bị cáo có 08 anh chị em ruột, bị cáo là người con thứ tám; tiền án: Không; tiền sự: Không có; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, Ngày 27/4/2011 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 25/9/2022 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Hoàng N, cộng tác viên trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Các bị hại:

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Lý Văn T1, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Anh Lý Văn K, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hứa Văn T2, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Ông Hứa Văn X, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Lý Trung T3, sinh năm 1988, anh Lý Văn L, sinh năm 1989, anh Lý Văn L1, sinh năm 1984, bà Vy Thị C, sinh năm 1974. Đều có mặt. Anh Lý Văn L2, sinh năm 1980, Lâm Thị T4, sinh năm 1977. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2013, Hứa Văn N, sinh năm 1986, trú tại thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thường xuyên đến Cửa khẩu quốc tế T, thị trấn T, huyện P, tỉnh Cao Bằng làm công việc bốc vác thuê. Ngày 29/10/2015, Nặng rủ 03 (ba) người bạn làm nghề tự do, làm thuê tại Cửa khẩu T về nhà của N chơi tại thôn K, xã Q. Trong đó, có một người tên C1, không rõ họ và địa chỉ cụ thể, sinh khoảng năm 1981, cao khoảng 1m70, nặng khoảng 60kg, tóc cắt ngắn, quê ở tỉnh Quảng Ninh.

Khoảng 18 giờ ngày 30/10/2015, Hứa Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K6-0730 chở Hứa Văn T2, sinh năm 1994, trú cùng thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đi dự đám cưới của Lâm Văn M, sinh năm 1991, trú tại thôn K1 (nay là thôn K), xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 21 giờ, Hoàng Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đến mâm của Hứa Văn N có Hứa Văn T2 và một số người khác đang ngồi để giao lưu uống rượu. Giữa Hoàng Văn T và Hứa Văn T2 có mâu thuẫn lời qua tiếng lại với nhau về việc mời rượu. Thấy vậy, Hứa Văn N tham gia can ngăn thì giữa Hứa Văn N và Hoàng Văn T tiếp tục nảy sinh xích mích cãi nhau và được mọi người trong đám cưới can ngăn. Khoảng gần 22 giờ, Hứa Văn N và Hứa Văn T2 rời nhà đám cưới đi về. Hứa Văn N điều khiển xe mô tô chở Hứa Văn T2 theo hướng thôn K1 - K, xã Q. Do vẫn còn bức tức chuyện mâu thuẫn tại nhà đám cưới với Hoàng Văn T nên Hứa Văn N

này sinh ý định chặn đường đánh Hoàng Văn T nhằm cảnh cáo, dẫn mặt. Khi về đến đỉnh dốc C thuộc địa phận thôn K, xã Q, Hứa Văn N gọi điện thoại cho C1 (khi đó đang ở nhà N) đi vào hộ Hứa Văn N đánh Hoàng Văn T. Rồi Hứa Văn N bảo Hứa Văn T2 cùng tham gia đánh Hoàng Văn T thì Hứa Văn T2 nói “Đánh thì đánh”. Hứa Văn N đi ra cạnh đường bề được một đoạn cây dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 05cm để đánh Hoàng Văn T. Một lúc sau, C1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F4-1685 đi đến vị trí Hứa Văn N và Hứa Văn T2 đang đợi, rồi C1 đi ra cạnh đường lấy 01 đoạn cây trong bó củi của người dân bề thành 02 đoạn ngắn đưa cho Hứa Văn T2 một đoạn, C1 cầm một đoạn. Sau đó, Hứa Văn N bảo Hứa Văn T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K6 – 0730 chở Hứa Văn N quay lại hướng thôn Khuổi Cáp để tìm đánh Hoàng Văn T thì Hứa Văn T2 đồng ý. Hứa Văn T2 điều khiển xe chở Hứa Văn N đi trước còn C1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F4-1685 đi sau. Khi đến gần địa phận nhà văn hóa thôn Khuổi Cáp (nay là K) thì có 03 xe mô tô ngược chiều từ hướng thôn Khuổi Cáp đi ra. Trong đó xe mô tô do Hoàng Văn T điều khiển đi trước, đi giữa là xe mô tô do Lý Văn K, sinh năm 1993, trú tại thôn K, xã Q, huyện B điều khiển và đi sau cùng là xe mô tô do Lý Văn T1, sinh năm 1989, cùng trú tại thôn K, xã Q điều khiển. Thời điểm đó, Hoàng Văn T, Lý Văn K và Lý Văn T1 điều khiển xe mô tô đều không đội mũ bảo hiểm. Qua ánh sáng đèn xe, Hứa Văn N nhận ra người đầu tiên là Hoàng Văn T thì Hứa Văn N hô "Đây rồi" và bảo Hứa Văn T2 dừng xe mô tô lại, Hứa Văn N nhảy xuống xe quay lại thì thấy Hoàng Văn T cũng đã dừng và xuống xe cách khoảng 10m. Hứa Văn N tiến đến và dùng tay phải cầm đoạn cây đánh một phát về phía Hoàng Văn T theo chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu bên trái của Hoàng Văn T. Bị đánh, Hoàng Văn T bỏ chạy theo hướng bờ suối cạnh đường thì Hứa Văn N dùng cây ném theo sau nhưng không trúng. Cùng lúc đó, Lý Văn K đi xe mô tô đến thì bị C1 đuổi đánh bằng chân, tay. Sau khi đánh Hoàng Văn T xong, Hứa Văn N thấy Lý Văn T1 đã dừng xe và xuống xe. Khi Lý Văn T1 tiến về phía Hứa Văn N định cản ngăn thì Hứa Văn N lao vào dùng tay đánh Lý Văn T1. Khi Lý Văn T1 ngã xuống đường thì Hứa Văn N dùng chân đá vào vùng mặt của Lý Văn T1, cùng lúc đó, Hứa Văn T2 đi đến cầm đoạn cây đánh vào vùng đầu của Lý Văn T1 làm Lý Văn T1 ngất đi.

Sau khi gây án xong, Hứa Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K6-0730 chở Hứa Văn T2 về nhà Hứa Văn N chuẩn bị quần áo rồi cùng C1 bỏ trốn khỏi địa phương. Khi Hứa Văn N, Hứa Văn T2 và C1 đi đến địa phận thôn B (nay là thôn T), xã H, huyện B thì xe mô tô biển kiểm soát 12F4-1685 do C1 điều khiển bị hỏng nên đã để xe ở đoạn đường liên thôn trước nhà chị Vy Thị C, sinh năm 1974, trú tại thôn T, xã H, huyện B. Hứa Văn N, Hứa Văn T2 và C1 tiếp tục dùng xe mô tô biển kiểm soát 12K6-0730 bỏ trốn đến thị trấn T1, huyện T1, tỉnh Lạng Sơn. C1 ngủ tại thị trấn T1, còn Hứa Văn N và Hứa Văn T2 bỏ trốn đến Cửa khẩu quốc tế T, thị trấn T, huyện P, tỉnh Cao Bằng. Sau đó, Hứa Văn N tiếp tục bỏ trốn sang Trung Quốc làm thuê.

Sau khi bị đánh gây thương tích, Hoàng Văn T, Lý Văn T1 và Lý Văn K được đưa đến Trung tâm Y tế huyện B cấp cứu điều trị. Hoàng Văn T và Lý Văn T1 được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Lạng Sơn. Ngày 02/11/2015, Lý Văn T1 được xuất viện. Ngày 03/11/2015, Lý Văn K được xuất viện. Còn Hoàng Văn T được chuyển đến Bệnh viện Việt Đức Hà Nội cấp cứu, sau đó được chuyển về Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Lạng Sơn và Trung tâm Y tế huyện B điều trị đến ngày 17/11/2015 được xuất viện về nhà.

Ngày 25/12/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Hoàng Văn T, Lý Văn T1 và Lý Văn K. Kết quả:

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 04/2016/TgT, ngày 29/12/2015 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn T: Sẹo to xấu vùng trái thái dương đỉnh trái, lõm vùng trán thái dương đỉnh trái đáy sẹo phập phồng, tỷ lệ 14%. Kết xương hộp sọ vùng trái thái dương đỉnh trái đáy phập phồng 34%. Tổng tỷ lệ cộng lùi: 43%.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 05/2016/TgT, ngày 29/12/2015 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Văn K: Các vết thương do sang chấn hiện tại đã phục hồi, không còn di vết gì để lại. Không xếp tỷ lệ tổn hại % sức khỏe cho trường hợp này. Tổng tỷ lệ: 0% .

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 06/2016/TgT, ngày 29/12/2015 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Văn T1: Các vết thương do sang chấn hiện tại đã phục hồi, không còn di vết gì để lại. Không xếp tỷ lệ tổn hại % sức khỏe cho trường hợp này. Tổng tỷ lệ: 0% .

Ngày 02/01/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia quyết định khởi tố vụ án hình sự, ngày 05/01/2016, khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hứa Văn N về tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xác định bị can đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã và tạm đình chỉ vụ án. Ngày 25/9/2022, khi Hứa Văn N quay về đến địa phận thị trấn T1, huyện T1, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an bắt giữ và phục hồi điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hứa Văn N khai nhận: Do bức tức về việc Hoàng Văn T thách thức đánh nhau nên nảy sinh ý định đánh Hoàng Văn T để cảnh cáo. Do bị cáo đã uống nhiều rượu, thời điểm xô xát trời tối nên đã đánh trúng vùng đầu của Hoàng Văn T nhưng không có ý định tước đoạt tính mạng của Hoàng Văn T. Sau khi Hoàng Văn T bỏ chạy thì ném đoạn cây theo sau và không tiếp tục đuổi đánh nữa. Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ khởi tố bị can về tội Giết người theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Đối với Hứa Văn T2 có vai trò là đồng phạm giúp sức cho bị cáo Hứa Văn N gây thương tích cho Hoàng Văn T. Ngày 30/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Bình Gia đã quyết định khởi tố bị can, ra lệnh bắt bị can để tạm giam. Qua xác minh Hứa Văn T2 không có mặt tại địa phương, không xác định được bị can đang ở đâu. Ngày 20/02/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã bị can, quyết định tách vụ án. Sau khi bắt giữ được Hứa Văn T2, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra làm rõ hành vi và xử lý bằng vụ án khác.

Theo lời khai của bị can Hứa Văn N: Đối với người đàn ông tên C1 thì Hứa Văn N không rõ lai lịch cụ thể, là lao động làm thuê tại khu vực Cửa khẩu T, sau khi bỏ trốn sang Trung Quốc đến nay Hứa Văn N không còn liên lạc và thông tin gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về người đàn ông tên C1 nhưng chưa có kết quả nên tách nội dung trên để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, loại Dream, yếm màu trắng, biển kiểm soát 12F4-1685; không có hộp xích, đã qua sử dụng, là xe của ông Dương Văn Xuyên, sinh năm 1965, địa chỉ khối phố 6B, thị trấn B đã bán cho một người phụ nữ không rõ tên và địa chỉ ở xã H, huyện B, ông Hứa Văn X, sinh năm 1974, trú tại thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn mua lại không làm giấy tờ gì là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Hứa Văn X là anh trai của Hứa Văn N. Ngày 30/10/2015, Hứa Văn N mượn chiếc xe này của Hứa Văn X để đi lại. Hứa Văn X không biết việc Hứa Văn N sử dụng xe liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K6-0730 là xe của ông Hoàng Văn Ch, trú tại thôn K, xã Q do Hứa Văn N mua lại của ông Ch vào năm 2013, là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Hứa Văn N. Theo lời khai của bị cáo, sau khi sử dụng để bỏ trốn đến Cửa khẩu T, chiếc xe bị hư hỏng nên Hứa Văn N đã bán sắt vụn cho người không quen biết nên không thu giữ được.

Căn cứ lời khai của Hứa Văn N, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã có hành vi xuất nhập cảnh qua biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Cơ quan điều tra tách chuyển nội dung trên đến cơ quan có thẩm quyền để xác minh, xử lý theo quy định.

Vật chứng của vụ án: 02 chân dép tông, màu đen, cũ đã qua sử dụng. 02 chân dép nhựa màu trắng (loại dép tổ ong), đế dép kí hiệu "L", có diện (24x10) cm. 01 khúc gỗ tròn đã khô, hai đầu nham nhỡ, diện dài 27cm, rộng 03cm, đường kính 11cm. 01 khúc gỗ tròn đã khô, hai đầu nham nhỡ, diện dài 57cm, rộng 04cm, đường kính 12cm. 01 khúc gỗ tròn đã khô, hai đầu nham nhỡ, diện dài 34cm, rộng 04cm, đường kính 12cm. 01 xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, loại Dream, yếm màu trắng, biển kiểm soát 12F4-1685; không có hộp xích. Tình trạng cũ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/01/2016, Hứa Văn N, Hứa Văn T2 đã nhờ đại diện gia đình thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình Hoàng Văn T số tiền 60.000.000đ, Lý Văn T1 10.000.000đ và Lý Văn K 5.700.000đ. Ngày 28/01/2016, đại diện gia đình Hoàng Văn T, Lý Văn T1, Lý Văn K đã viết đơn đề nghị không khởi tố vụ án gửi đến Cơ quan điều tra. Ngày 13/02/2023, Lý Văn K có Đơn xin

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Hứa Văn N. Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T yêu cầu Hứa Văn N tiếp tục bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 30.000.000đ. Đối với số tiền 60.000.000đ đã được bồi thường trước đây gia đình đã chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất của bản thân và người chăm sóc trong thời gian điều trị, nay không còn lưu giữ giấy tờ chứng minh. Lý Văn T1 yêu cầu Hứa Văn N bồi thường số tiền 50.000.000đ bao gồm tiền điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Sơn là 10.000.000đ; tiền ăn và đi lại của người chăm sóc 5.000.000đ, tiền mua thuốc điều trị sau khi ra viện 5.000.000đ; tiền bồi thường tổn hại sức khỏe 30.000.000đ. Lý Văn T1 đã được bồi thường 10.000.000đ, nay yêu cầu Hứa Văn N tiếp tục bồi thường số tiền 40.000.000đ. Do thời gian đã lâu nên không còn lưu giữ giấy tờ chứng minh các khoản tiền nêu trên. Ngày 17/4/2023 Lý Văn T1 có đơn yêu cầu Hứa Văn N bồi thường thay đổi nội dung chỉ yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng trong đó 5.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần và 5.000.000 đồng tiền mua thuốc điều trị ngoại trú sau khi ra viện, về khoản mất thu nhập của bản thân và người phục vụ không yêu cầu bồi thường nữa. Tại phiên tòa giữa bị cáo và bị hại Lý Văn T1 tự nguyện thỏa thuận 2 khoản tiền bồi thường nêu trên với tổng số tiền bồi thường thêm là 5.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS-BG, ngày 17/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia truy tố Hứa Văn N ra trước Toà án nhân dân huyện Bình Gia để xét xử bị cáo về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hứa Văn N phạm tội Cố ý gây thương tích, áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt đối với bị cáo Hứa Văn N từ 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng đến 6 năm tù, xác nhận gia đình bị cáo và các bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho các bị hại Hoàng Văn T 90.000.000 đồng, Lý Văn K 5.700.000 đồng. Tại phiên tòa giữa bị cáo và anh Lý Văn T1 yêu cầu thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần và tiền thuốc điều trị thêm với số tiền 5.000.000 đồng, nên đề nghị công nhận sự thỏa thuận bồi thường, về vật chứng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tiêu hủy 02 chân dép tông, màu đen, cũ đã qua sử dụng. 02 chân dép nhựa màu trắng (loại dép tổ ong), 01 khúc gỗ tròn đã khô, hai đầu nham nhỡ, diện dài 27cm, rộng 03cm, đường kính 11cm. 01 khúc gỗ tròn đã khô, hai đầu nham nhỡ, diện dài 57cm, rộng 04cm, đường kính 12cm. 01 khúc gỗ tròn đã khô, hai đầu nham nhỡ, diện dài 34cm, rộng 04cm, đường kính 12cm. Tịch thu nộp ngân sách chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, loại Dream, yếm màu trắng, biển kiểm soát 12F4-1685 do chủ xe là ông Hứa Văn X thấy không còn giá trị sử dụng nên đã đề nghị tịch thu. Giải quyết về án phí theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tòa phiên tòa nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và xem xét về bồi thường theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa bị hại Lý Văn K vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, thấy việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến giải quyết nội dung vụ án, nên xét xử vắng mặt bị hại Lý Văn K theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 22 giờ ngày 30/10/2015, tại thôn K1 (nay là K), xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, do mâu thuẫn cá nhân nên Hứa Văn N đã có hành vi dùng đoạn cây đánh Hoàng Văn T gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 43%.

[3] Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và thành khẩn, không kêu oan và không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên.

[4] Về yếu tố cấu thành tội phạm: Hành vi của bị cáo là Cố ý gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể là 43% và thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi phạm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội và rủ thêm Hứa Văn T2 và C1 cùng tham gia thực hiện hành vi gây thương tích, việc cố ý gây thương tích cho nhiều người là do ý trí của Hứa Văn N, nhưng các bị hại Lý Văn T1 và Lý Văn K chỉ bị chấn thương phần mềm và kết quả giám định thương tích 0% là ngoài ý muốn của bị cáo Hứa Văn N, anh Hứa Văn T2 và C1, từ các chứng cứ đã thu thập được và được thẩm tra công khai tại phiên tòa cho thấy: Hành vi của Hứa Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vai trò của Hứa Văn T2 và C1 trong vụ án này là đồng phạm, sau khi bỏ trốn Cơ quan điều tra đã bắt được Hứa Văn T2 theo Quyết định truy nã và khởi tố bị can để điều tra, xử lý bằng một vụ án khác. Người đàn ông tên C1 cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định. Do vậy Viện

kiểm sát truy tố bị cáo Hứa Văn N theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 là có cơ sở.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng do đã áp dụng tình tiết có tính chất côn đồ vào tình tiết định tội quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Hứa Văn N chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án số 07/2011/HS-ST, ngày 27/4/2011 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia vào ngày 02/12/2012 đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án trước, đến ngày phạm tội mới 30/10/2015 mới được 02 năm 10 tháng 28 ngày, nhưng theo quy định tại thời điểm xét xử vụ án này căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 27/12/2015 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự để xem xét không áp dụng tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b khoản 2 Điều 64 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 theo chiều hướng có lợi cho bị cáo là phù hợp với quy định. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bị cáo đã thông qua gia đình thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại, tại phiên tòa cũng thỏa thuận bồi thường thêm cho bị hại Lý Văn T1, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, và 2 tình tiết giảm nhẹ là người đang sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội Cố ý gây thương tích với mục đích xâm hại sức khỏe của người khác là hành vi bị cấm, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 27/4/2011 đã bị Tòa án xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, lẽ ra bị cáo lấy đó làm bài học, nhưng chỉ vì mâu thuẫn cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội một cách quyết liệt có tính chất côn đồ, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã lẩn trốn việc điều tra, xử lý của cơ quan Nhà nước.

[8] Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, vai trò của bị cáo, nhân thân của bị cáo, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, hậu quả của hành vi phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nên cần được áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp nhằm góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/01/2016, Hứa Văn N và Hứa Văn T2 đã nhờ đại diện gia đình thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình Hoàng Văn T số tiền 60.000.000đ, Lý Văn T1 10.000.000 đồng, Lý Văn K 5.700.000đ. Ngày

17/4/2023, Hứa Văn N đã nhờ bồi thường thêm cho Hoàng Văn T số tiền 30.000.000đ. Tổng cộng Hứa Văn N đã bồi thường cho Hoàng Văn T số tiền 90.000.000 đồng, nên Hoàng Văn T và Lý Văn K không yêu cầu bồi thường thêm nữa, nên cần xác nhận bị cáo đã bồi thường đủ. Riêng Lý Văn T1 và bị cáo Hứa Văn N tại phiên tòa đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thêm về tổn thất tinh thần và tiền thuốc điều trị sau khi ra viện số tiền là 5.000.000 đồng, nên cần xem xét công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại Lý Văn T1.

[10] Về vật chứng: Cần xem xét tiêu hủy 02 chân dép tông, màu đen, cũ đã qua sử dụng. 02 chân dép nhựa màu trắng, 03 khúc gỗ tròn đã khô, hai đầu nham nhở. Tại phiên tòa ông Hứa Văn X là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, loại Dream, yếm màu trắng, biển kiểm soát 12F4-1685, thấy xe đã cũ nát, không còn nhu cầu xin lại và đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo Hứa Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng và bị cáo có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm, thấy thuộc đối tượng được miễn, nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Lời đề nghị của Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cơ bản có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận trong phần quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 50, các Điều 17, 58, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hứa Văn N phạm tội: " Cố ý gây thương tích".

- Phạt bị cáo Hứa Văn N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1. Xác nhận bị cáo Hứa Văn N và anh Hứa Văn T2 đã bồi thường cho các bị hại cụ thể:

2.1.1. Ngày 27/01/2016, Hứa Văn N và Hứa Văn T2 đã bồi thường cho Hoàng Văn T số tiền 60.000.000đ, Lý Văn T1 10.000.000đ và Lý Văn K 5.700.000 đồng.

2.1.2. Ngày 17/4/2023 Hứa Văn N đã bồi thường thêm cho Hoàng Văn T 30.000.000 đồng. Tổng cộng các bị hại đã được bồi thường gồm: Hoàng Văn T 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng), Lý Văn T1 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), Lý Văn K 5.700.000 đồng (năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

2.2. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Hứa Văn N với bị hại Lý Văn T1 về việc bồi thường thiệt hại thêm về tổn thất tinh thần và tiền mua thuốc điều trị ngoại trú sau khi ra viện là 5.000.000đồng (năm triệu đồng) cho bị hại Lý Văn T1.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của bên được trả tiền, nếu bên phải trả tiền chưa trả được thì còn phải trả lãi chậm trả ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng:

- Tiêu hủy 02 chân dép tông, màu đen, cũ đã qua sử dụng. 02 chân dép nhựa màu trắng (loại dép tổ ong), đế dép kí hiệu "L", có diện (24x10) cm. 01 khúc gỗ tròn đã khô, hai đầu nham nhỡ, diện dài 27cm, rộng 03cm, đường kính 11cm. 01 khúc gỗ tròn đã khô, hai đầu nham nhỡ, diện dài 57cm, rộng 04cm, đường kính 12cm. 01 khúc gỗ tròn đã khô, hai đầu nham nhỡ, diện dài 34cm, rộng 04cm, đường kính 12cm.

- Tịch thu súng ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, loại Dream, yếm màu trắng, biển kiểm soát 12F4-1685; không có hộp xích. Tình trạng cũ đã qua sử dụng.

(các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2023 của Công an huyện Bình Gia với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hứa Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lý Văn K vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư Pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Công an huyện Bình Gia;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Khởi